

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TẬP ĐOÀN LIÊN
MINH VIỆT NAM**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ TẬP ĐOÀN LIÊN MINH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LIEN MINH VIETNAM GROUP
INVESTMENT AND DEVELOPMENT TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: LIEN MINH VIETNAM GROUP

2. Mã số doanh nghiệp: 0110807928

3. Ngày thành lập: 07/08/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 67 Võ Chí Công, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.3655.5005

Fax:

Email: thanhthaodl2007@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sao chép bản ghi các loại (Trừ loại nhà nước cấm)	1820
2.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
3.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
4.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm)	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ thiết bị y tế)	4659
11.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
12.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
13.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
14.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
15.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

16.	Bán lẻ bằng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
17.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng, sừng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
18.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá) Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử	4791(Chính)
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ tổ chức các hoạt động vận tải đường hàng không và hoa tiêu) Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
21.	Xuất bản phần mềm (loại trừ xuất bản phẩm)	5820
22.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (Trừ hoạt động liên kết sản xuất chương trình đối với các chương trình phát thanh, truyền hình thời sự - chính trị)	5911
23.	Hoạt động hậu kỳ	5912
24.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Trừ hoạt động liên kết sản xuất chương trình đối với các chương trình phát thanh, truyền hình thời sự - chính trị, không bao gồm hoạt động báo chí)	5913
25.	Hoạt động chiếu phim	5914
26.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông	6190
27.	Lập trình máy vi tính	6201
28.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
29.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209

30.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
31.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
32.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (loại trừ Các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí)	6399
33.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
34.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
35.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Trừ đấu giá) Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
36.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn thuế, kế toán, kiểm toán và chứng khoán)	7020
37.	Quảng cáo (Trừ loại nhà nước cấm)	7310
38.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm hoạt động điều tra và hoạt động nhà nước cấm)	7320
39.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
40.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (loại trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán)	7490
41.	Cho thuê xe có động cơ	7710
42.	Đại lý du lịch	7911
43.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa và kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7912
44.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
45.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
46.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
47.	Đào tạo trung cấp	8532

